

Số: **37**/2020/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày **04** tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định về mức thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, Châu lục và quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thể dục - thể thao; khoa học công nghệ và kỹ thuật; văn học - nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI  
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 254TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về mức thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, Châu lục và quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thể dục, thể thao; khoa học công nghệ và kỹ thuật; văn học nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 270/BC-BVHXH ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh; ý kiến của đại biểu HĐND tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về mức thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, Châu lục và quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thể dục - thể thao; khoa học công nghệ và kỹ thuật; văn học - nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai.**

## **Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XV, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2016 về mức thưởng tiền cho các tập thể, cá nhân lập thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, châu lục và quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thể dục - thể thao; khoa học công nghệ và kỹ thuật; văn học - nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai *Mal*

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính Phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài Chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TH.

*Mal*

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Xuân Phong**

Lào Cai, ngày 04 tháng 12 năm 2020

### **QUY ĐỊNH**

**Về mức thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, Châu lục và quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thể dục - thể thao; khoa học công nghệ và kỹ thuật; văn học - nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy định này quy định về mức thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, Châu lục và quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thể dục, thể thao; khoa học công nghệ và kỹ thuật; văn học nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

#### **Điều 2. Nguyên tắc thưởng**

1. Thưởng tiền cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi phải được thực hiện công khai, dân chủ và công bằng ở các lĩnh vực, các ngành, địa phương nhằm tôn vinh các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao.

2. Ngoài mức thưởng do Ban tổ chức các giải quy định thì các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao còn được tinh thưởng theo Quy định này.

3. Căn cứ kết quả các kỳ thi (các văn bằng, chứng chỉ hoặc quyết định công nhận của Ban Tổ chức giải) để xét thưởng. Tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được tính trên cơ sở Mức lương cơ sở (MLCS) do Chính phủ quy định, được làm tròn số đến chục nghìn đồng tiền Việt Nam; thời điểm áp dụng MLCS để tính tiền thưởng là thời điểm cơ quan, người có thẩm quyền ban hành quyết định thưởng.

4. Các tập thể cá nhân đạt thành tích cao theo quy định đã được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh thưởng tiền theo quy định này thì không trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

5. Các tập thể, cá nhân được đề nghị thưởng tiền theo quy định này phải có văn bản cử đi thi đấu hoặc phải có trong chương trình kế hoạch của UBND tỉnh hàng năm giao cho các đơn vị. Các cơ quan đơn vị hàng năm phải gửi văn bản đăng ký kế hoạch và chương trình thi đấu về UBND tỉnh qua Ban Thi đua, khen thưởng trước ngày 31 tháng 1 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

#### **Điều 3. Nội dung và mức thưởng**

##### **1. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo**

a) Học sinh, sinh viên, học viên đang học ở các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học và cơ sở dạy nghề của tỉnh đạt huy chương Vàng, huy chương Bạc, huy chương Đồng (hoặc giải Nhất, giải Nhì, giải Ba) và giải Khuyến

khích trong các kỳ thi Olympic quốc tế các môn học, cuộc thi khoa học kỹ thuật, kỹ năng nghề quốc tế; kỳ thi Olympic các môn học, cuộc thi khoa học kỹ thuật, kỹ năng nghề cấp Châu lục và khu vực Đông Nam Á; kỳ thi học sinh giỏi quốc gia các môn học, kỳ thi kỹ năng nghề quốc gia, cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia được thưởng theo mức sau:

*Đơn vị tính: Lần mức lương cơ sở*

STT	Thành tích Tên cuộc thi	Huy chương Vàng	Huy chương Bạc	Huy chương Đồng	Khuyến khích
		1	Kỳ thi Olympic quốc tế các môn học, cuộc thi khoa học kỹ thuật, thi kỹ năng nghề quốc tế	30	20
2	Kỳ thi Olympic các môn học, cuộc thi khoa học kỹ thuật, kỹ năng nghề cấp châu lục và khu vực Đông Nam Á	24	16	12	10
3	Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia các môn học	10	7,5	5	
4	Kỳ thi kỹ năng nghề quốc gia, cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.	8	6	4	

Ghi chú: Mức thưởng Giải nhất, nhì, ba tương đương với Huy chương vàng, bạc, đồng

b) Giảng viên, giáo viên trực tiếp giảng dạy có học sinh đạt các giải quy định tại điểm a khoản này được thưởng bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thưởng của học sinh đạt giải cao nhất. Trường hợp có nhiều học sinh đạt giải (từ 3 học sinh trở lên) thì mức thưởng tối đa bằng mức thưởng của học sinh đạt giải cao nhất. Trường hợp là tập thể giáo viên, giảng viên tham gia bồi dưỡng cho học viên, học sinh đạt giải thì mức tiền thưởng cho tập thể giáo viên, giảng viên cũng áp dụng như đối với giáo viên, giảng viên.

## 2. Trong lĩnh vực Thể dục - Thể thao

a) Vận động viên đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng (hoặc giải Nhất, giải Nhì, giải Ba) tại: Đại hội, giải thể thao quy mô quốc tế; Đại hội, giải thể thao quy mô Châu lục; Đại hội giải thể thao khu vực Đông Nam Á; Đại hội Thể dục - Thể thao toàn quốc (cả giải thi đấu ở khu vực được công nhận là giải toàn quốc), giải vô địch toàn quốc từng môn được thưởng theo các mức sau:

*Đơn vị tính: Lần mức lương cơ sở*

STT	Thành tích Tên cuộc thi	Huy chương Vàng	Huy chương Bạc	Huy chương Đồng
		I	<b>Vận động viên lập thành tích tại Đại hội, giải thể thao quy mô quốc tế</b>	
1	Đại hội Olympic	70	52,5	35

2	Giải vô địch thế giới hoặc cúp thế giới từng môn của các môn thể thao nhóm I (trong chương trình thi đấu của Olympic)	60	45	30
3	Giải vô địch thế giới hoặc cúp thế giới từng môn của các môn thể thao nhóm II (các môn thể thao còn lại trong chương trình thi đấu của Olympic)	50	37,5	25
<b>II</b>	<b>Lập thành tích tại Đại hội, giải thể thao quy mô Châu lục</b>			
1	Đại hội thể thao châu Á (asiad)	60	45	30
2	Giải vô địch châu Á hoặc cúp châu Á từng môn của các môn thể thao nhóm I (trong chương trình thi đấu của Olympic)	50	37,5	25
3	Giải vô địch châu Á hoặc cúp châu Á từng môn của các môn thể thao nhóm II (trong chương trình thi đấu của Olympic), Đại hội thể thao bãi biển châu Á, Đại hội thể thao Võ thuật - Trong nhà châu Á.	40	30	20
<b>III</b>	<b>Đại hội, giải thể thao quy mô khu vực Đông Nam Á</b>			
1	Đại hội thể thao Đông Nam Á (Sea Games).	50	37,5	25
2	Giải vô địch Đông Nam Á từng môn thể thao nhóm I (trong chương trình thi đấu của Olympic)	40	30	20
3	Giải vô địch Đông Nam Á từng môn thể thao nhóm II (trong chương trình thi đấu của Olympic)	30	25	22,5
<b>IV</b>	<b>Đại hội TDTT toàn quốc; Giải Vô địch toàn quốc từng môn</b>	10	7,5	5

Ghi chú: Mức thưởng Giải nhất, nhì, ba tương đương với Huy chương vàng, bạc, đồng

b) Vận động viên đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng (hoặc giải Nhất, giải Nhì, giải Ba) tại các Giải Vô địch trẻ thanh thiếu niên - nhi đồng quốc tế, Châu lục; Khu vực Đông Nam Á, toàn quốc và giải Cúp các Câu lạc bộ toàn quốc của giải trẻ được thưởng bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thưởng quy định tại điểm a, khoản này.

c) Vận động viên đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng (hoặc giải Nhất, giải Nhì, giải Ba) tại các Đại hội, giải thể thao dành cho người khuyết tật quốc tế, Châu lục, khu vực Đông Nam Á và toàn quốc được hưởng mức thưởng bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thưởng tương ứng quy định tại điểm a, khoản này.

d) Vận động viên đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng (hoặc giải Nhất, giải Nhì, giải Ba) tại các giải thể thao dành cho học sinh, sinh viên thể giới, Châu Á, Đông Nam Á được hưởng mức thưởng bằng 30% (ba mươi phần trăm) mức thưởng quy định tại điểm a, khoản này.

đ) Vận động viên đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng (hoặc giải Nhất, giải Nhì, giải Ba) tại các giải thể thao quần chúng toàn quốc, Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc; Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc; được hưởng mức thưởng bằng 30% (ba mươi phần trăm) mức thưởng cho vận động viên tham gia Giải vô địch toàn quốc từng môn.

e) Đối với giải thể thao có 02 (hai) vận động viên tham gia chỉ thưởng theo giải, không thưởng cho từng vận động viên tham gia. Mức thưởng được tính bằng mức thưởng của giải cá nhân. Đối với các môn thể thao tập thể, các môn thể thao đồng đội (có từ 3 cá nhân trở lên tham gia) chỉ thưởng theo giải, không thưởng cho từng vận động viên tham gia. Mức thưởng được tính bằng 2 lần (gấp đôi) mức thưởng của giải cá nhân.

g) Đối với các giải khu vực được công nhận là toàn quốc, giải Cúp các Câu lạc bộ toàn quốc mức thưởng bằng 70% (bảy mươi phần trăm) mức thưởng đối với các giải toàn quốc quy định tại điểm a, khoản này.

h) Huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện vận động viên đạt giải được thưởng bằng 50% (năm mươi phần trăm) số tiền vận động viên đạt giải cao nhất. Trường hợp có nhiều vận động viên đạt giải (từ 3 vận động viên trở lên) thì mức thưởng tối đa bằng một vận động viên đạt giải cao nhất. Huấn luyện viên trực tiếp huấn luyện tập thể vận động viên đạt giải thể thao tập thể, đồng đội, được thưởng bằng 50% số tiền của giải đạt cao nhất. Trường hợp có nhiều giải tập thể, đồng đội (từ 3 giải trở lên) thì mức thưởng tối đa bằng một giải cao nhất. Trường hợp là tập thể huấn luyện viên tham gia bồi dưỡng cho vận động viên đạt giải thì mức tiền thưởng cho tập thể huấn luyện viên cũng áp dụng như đối với huấn luyện viên.

i) Huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên cơ sở trước và trong khi tham gia đội tuyển quốc gia có vận động viên đạt thành tích cao tại các giải thi đấu quốc tế được thưởng bằng 40% (bốn mươi phần trăm) của vận động viên đạt giải.

### 3. Trong lĩnh vực khoa học công nghệ và kỹ thuật, văn học nghệ thuật:

a) Tập thể, cá nhân có các công trình nghiên cứu khoa học, các hoạt động khoa học và công nghệ, các tác giả đạt thành tích cao tại các Giải thưởng, Hội thi, Cuộc thi trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp quốc gia, quốc tế, châu lục, khu vực Đông Nam Á được trao giải Vàng, Bạc, Đồng (hoặc xếp loại Nhất, Nhì, Ba), Khuyến khích thì được hưởng mức thưởng theo mức sau:

*Đơn vị tính: Lần mức lương cơ sở*

STT	Thành tích Tên cuộc thi	Huy chương Vàng	Huy chương Bạc	Huy chương Đồng	Khuyến khích
1	Các cuộc thi quy mô quốc tế	50	37,5	25	12,5
2	Các cuộc thi khu vực quốc tế hoặc các cuộc thi quy mô Châu lục	40	30	20	10
3	Các cuộc thi quy mô khu vực Đông Nam Á	30	22,5	15	7,5

4	Các cuộc thi, hội thi, giải thưởng cấp quốc gia	10	7,5	5	2,5
---	-------------------------------------------------	----	-----	---	-----

Ghi chú: *Mức thưởng Giải nhất, nhì, ba tương đương với Huy chương vàng, bạc, đồng*

b) Tập thể, cá nhân có tác phẩm văn học, nghệ thuật đại diện cho tỉnh Lào Cai tham gia các cuộc thi toàn quốc, các cuộc thi chuyên ngành toàn quốc (cả giải thi ở khu vực được công nhận là giải toàn quốc), châu lục, Đông Nam Á và quốc tế đạt giải Vàng, Bạc, Đồng (hoặc xếp Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C), Khuyến khích được hưởng mức thưởng theo quy định tại Điểm a, khoản này.

c) Đối với các giải khu vực được công nhận là toàn quốc mức thưởng bằng 70% mức thưởng đối với các giải toàn quốc.

#### 4. Trong lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật:

a) Tập thể, cá nhân (diễn viên, nghệ sỹ, nghệ nhân...) là người Việt Nam hiện đang sinh sống, có hộ khẩu thường trú và làm việc tại tỉnh Lào Cai đạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc, Huy chương Đồng (hoặc giải Nhất, Nhì, Ba hoặc A, B, C), Khuyến khích tại các cuộc thi (Liên hoan, Hội thi, Hội diễn, Ngày hội...) cấp quốc tế, châu lục, khu vực Đông Nam Á và các cuộc thi toàn quốc ở các lĩnh vực Âm nhạc, Hội họa, Điêu khắc, Kiến trúc, Sân khấu, Khiêu vũ, Điện ảnh, Nhiếp ảnh được hưởng mức thưởng sau:

*Đơn vị tính: Lần mức lương cơ sở*

STT	Thành tích Tên cuộc thi	Huy chương Vàng	Huy chương Bạc	Huy chương Đồng	Khuyến khích
		1	Các cuộc thi quy mô quốc tế	50	37,5
2	Các cuộc thi khu vực quốc tế, các cuộc thi quy mô Châu lục	40	30	20	10
3	Các cuộc thi quy mô khu vực Đông Nam Á	30	22,5	15	7,5
4	Các hội thi, hội diễn, liên hoan, ngày hội	10	7,5	5	2,5

Ghi chú: *Mức thưởng Giải nhất, nhì, ba tương đương với Huy chương Vàng, bạc, đồng và giải A, B, C*

b) Đối với các tiết mục tập thể thực hiện (có từ 3 cá nhân trở lên tham gia) nếu đạt giải thì thưởng gấp đôi mức thưởng quy định tại điểm a, khoản 4, điều này.

c) Đối với các giải khu vực được công nhận là toàn quốc mức thưởng bằng 70% mức thưởng đối với các giải toàn quốc.

d) Đối với giải 02 cá nhân tham gia chỉ thưởng theo giải, không thưởng cho từng cá nhân tham gia. Mức thưởng được tính bằng mức thưởng của giải cá nhân.

đ) Đối các giải biểu diễn nghệ thuật quần chúng thì mức thưởng được tính bằng 30% (ba mươi phần trăm) của giải chuyên nghiệp quy định tại điểm a, khoản này.

5. Nguồn kinh phí: Do ngân sách nhà nước thực hiện (trong quỹ thi đua khen thưởng của tỉnh).

**Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

Trường hợp tập thể, cá nhân đạt thành tích được công bố giải và trao giải trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lào Cai về mức thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, Châu lục và quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thể dục, thể thao; khoa học công nghệ và kỹ thuật; văn học - nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai.



**Đặng Xuân Phong**